

Số: 134/2024/QĐST-KDTM

Quận 12, ngày 23 tháng 9 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 77/2023/TLST-KDTM ngày 26 tháng 7 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S;

Địa chỉ: Số A Lô C, Đường I, khu dân cư A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy H;

Địa chỉ: G đường A, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH X;

Địa chỉ: F L, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị K;

Địa chỉ: F L, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH X còn nợ Công ty cổ phần S số tiền tính đến ngày 13/9/2024 theo hợp đồng mua bán số 11A/HĐMB/SZA-XNVLXD&DV ngày 02/3/2021 là: 518.107.094 đồng (Năm trăm mười tám triệu, một trăm lẻ bảy nghìn, không trăm chín mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc là: 409.330.094 đồng và tiền lãi là 108.777.000 đồng.

2.2. Công ty TNHH X trả cho Công ty cổ phần S toàn bộ số nợ nêu trên theo tiến độ như sau:

- Từ tháng 9/2024 đến tháng 02/2025, trả 06 lần trong thời hạn 06 tháng liên tiếp (mỗi tháng trả một lần), mỗi lần trả 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Từ tháng 3/2025 đến tháng 7/2025, trả 05 lần trong thời hạn 05 tháng liên tiếp (mỗi tháng trả một lần), mỗi lần trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Tháng 8/2025, trả 01 lần số tiền là: 69.330.094 đồng (Sáu mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn, không trăm chín mươi bốn đồng).

- Tháng 9/2025, trả 01 lần số tiền là: 108.777.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

2.3. Trường hợp Công ty TNHH X thực hiện việc trả nợ đúng tiến độ từ tháng 9/2024 đến tháng 8/2025 theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty cổ phần S miễn cho Công ty TNHH X số tiền phải trả của tháng 9/2025 là 108.777.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

2.4. Trường hợp Công ty TNHH X vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Công ty cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty TNHH X phải trả toàn bộ số nợ còn lại.

2.5. Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 12.362.142 đồng (Mười hai triệu, ba trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm bốn mươi hai đồng) do Công ty TNHH X chịu.

- Trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.782.862 đồng (Mười hai triệu, bảy trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi hai đồng) theo Biên lai thu số 0030401 ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật Thương mại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện KSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điệp**